

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYẾN 518

Phẩm 23: XẢO TIỆN (2)

Lại nữa này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ như vậy: “Các loài hữu tình luôn hành có sở đắc, nghĩa là chấp có ngã cho đến cái thấy; chấp có sắc uẩn cho đến thức uẩn; chấp có nhãn xứ cho đến ý xứ; chấp có sắc xứ cho đến pháp xứ; chấp có nhãn giới cho đến ý giới; chấp có sắc giới cho đến pháp giới; chấp có nhãn thức giới cho đến ý thức giới; chấp có nhãn xúc cho đến ý xúc; chấp có các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra; chấp có địa giới cho đến thức giới; chấp có nhãn duyên cho đến tăng thượng duyên; chấp có vô minh cho đến lão tử; chấp có mươi nẻo nghiệp thiện; chấp có bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; chấp có bốn Nhiếp pháp, chấp có các pháp thiện thù thắng khác. Vì các hữu tình, ta nên hướng về quả vị Giác ngộ cao tột tu các hạnh của Đại Bồ-tát. Khi chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, chỉ dạy các hữu tình đoạn hẵn những cái chấp của sở đắc ấy.

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát ấy thành tựu tâm niệm này rồi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, được phuơng tiện thiện xảo hộ trì. Nếu chưa viên mãn mươi lực của Như Lai cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng và vô lượng, vô biên Phật pháp khác thì không bao giờ chứng nhập vào định thù thắng của chư Phật.

Thiện Hiện nên biết, khi ấy Đại Bồ-tát mặc dầu học ba pháp môn giải thoát, xuất nhập tự tại nhưng chưa chứng ngay thật tế cho đến quả vị Giác ngộ cao tột. Công đức của nhân hạnh chưa viên mãn hoàn hảo, chưa chứng thật tế và các công đức khác. Nếu đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì mới chứng đắc.

Thiện Hiện nên biết, bấy giờ Đại Bồ-tát mặc dầu tu tập chưa viên mãn các công đức khác nhưng đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa không đã tu tập được viên mãn.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lại nữa này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát luôn suy nghĩ: “Các loài hữu tình luôn hành các tướng, nghĩa là chấp tướng nam, chấp tướng nữ, chấp tướng sắc, chấp tướng thanh, chấp tướng hương, chấp tướng vị, chấp tướng xúc, chấp tướng pháp, chấp các tướng ngã, tướng pháp khác. Vì các hữu tình này mà ta phải hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột, tu các hạnh của Đại Bồ-tát. Khi chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì giáo hóa các hữu tình đoạn trừ hẳn các chấp tướng như vậy.”

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát ấy thành tựu ý niệm đó rồi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, dùng phương tiện thiện xảo mà nghiệp thọ. Nếu chưa viên mãn mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng và vô lượng, vô biên Phật pháp khác thì không bao giờ chứng nhập thắng định của chư Phật.

Thiện Hiện nên biết, lúc này Đại Bồ-tát ấy tuy học ba pháp môn giải thoát và xuất nhập tự tại nhưng chưa chứng thật tế cho đến quả vị Giác ngộ cao tột. Công đức nhân hạnh chưa viên mãn thì không chứng thật tế và các công đức khác. Nếu khi nào đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì mới có thể chứng đắc.

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát ấy mặc dầu lúc này tu chưa viên mãn các công đức khác, nhưng đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa vô tướng đã tu tập viên mãn.

Lại nữa này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát đã tu học hoàn hảo về Bố thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; đã an trụ hoàn hảo trong pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; đã an trụ hoàn hảo về chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; đã an trụ hoàn hảo về Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; đã tu học hoàn hảo về bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; đã tu học hoàn hảo về pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện; đã tu học hoàn hảo bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; đã tu học hoàn hảo tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ; đã tu học hoàn hảo các địa của Bồ-tát; đã tu học hoàn hảo tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; đã tu học hoàn hảo năm loại mất, sáu phép thần thông; đã tu học hoàn hảo mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; đã tu học hoàn hảo đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả; đã tu học hoàn hảo pháp không quên mất, tánh luôn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

luôn xả và vô lượng, vô biên các Phật pháp khác, Đại Bồ-tát ấy thành tựu trí kiến thù thắng như vậy mà đối với sinh tử tưởng vui hoặc nói có vui, hoặc chấp an trụ trong ba cõi thì không có vấn đề đó.

Thiện Hiện nên biết, nếu Đại Bồ-tát đã tu hành hoàn hảo pháp phần Bồ-đề thì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử nên hỏi thử: “Nếu Đại Bồ-tát muốn chứng quả vị Giác ngộ cao tột thì làm thế nào để tu hành pháp phần Bồ-đề mà không chứng không, vô tướng, vô nguyện, không sinh, không diệt, không tạo tác, không hành động, không tánh, thật tế? Do không chứng nên không đắc quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán và Độc giác Bồ-đề, nhưng lại siêng năng tu tập và không chấp vào Bát-nhã ba-la-mật-đa?”

Thiện Hiện nên biết, nếu Đại Bồ-tát ấy khi được hỏi như vậy thì nên trả lời như vậy: “Các Đại Bồ-tát muốn chứng quả vị Giác ngộ cao tột chỉ cần tư duy về không, vô tướng, vô nguyện, không sinh, không diệt, không tạo tác, không hành động, không tánh, thật tế và tất cả pháp phần Bồ-đề khác chứ không nên tu học. Đại Bồ-tát ấy chưa được Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thọ ký cho quả vị không thoái chuyển của quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy chưa có thể khai thị thọ ký rõ ràng, còn trụ vào tướng của các pháp mà Đại Bồ-tát không thoái chuyển tu học.”

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát ấy khi được hỏi như vậy thì trả lời như vậy: Các Đại Bồ-tát muốn chứng quả vị Giác ngộ cao tột nên chánh tư duy về không, vô tướng, vô nguyện, không sinh, không diệt, không tạo tác, không hành động, không tánh, thật tế và tất cả pháp phần Bồ-đề khác. Cũng nên phương tiện như trước đã nói, khéo léo tu học nhưng không tác chứng. Đại Bồ-tát ấy đã được Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thọ ký quả vị Giác ngộ cao tột không thoái chuyển. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy đã khai thị thọ ký rõ ràng, trụ vào tướng pháp mà Đại Bồ-tát không thoái chuyển tu học.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát chưa khai thị thọ ký rõ ràng, trụ vào tướng các pháp mà Đại Bồ-tát không thoái chuyển tu học thì nên biết. Đại Bồ-tát ấy chưa tu học hoàn hảo về Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa và tất cả pháp phần Bồ-đề khác, chưa nhập vào Bạc địa, chưa bằng Đại Bồ-tát kia

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

trụ vào địa vị không thoái chuyển, khai thị, thọ ký rõ ràng, an trụ vào tướng không thoái chuyển. Nếu Đại Bồ-tát khai thị, thọ ký rõ ràng, trụ vào tướng các pháp của địa Đại Bồ-tát không thoái chuyển tu học, thì nên biết Đại Bồ-tát ấy đã tu học hoàn hảo về Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa và tất cả pháp phần Bồ-đề khác, đã nhập vào Bạc địa; giống như Đại Bồ-tát kia trụ vào địa vị không thoái chuyển, khai thị, thọ ký rõ ràng, trụ vào tướng không thoái chuyển.”

Cụ thọ Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, có Đại Bồ-tát nào chưa đắc không thoái chuyển mà có thể như thật trả lời như vậy không?

Phật dạy Thiện Hiện:

–Có Đại Bồ-tát tuy chưa đắc không thoái chuyển nhưng ở đây có thể như thật trả lời. Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát ấy mặc dầu chưa đắc không thoái chuyển nhưng có thể tu học Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa và các pháp phần Bồ-đề khác, đã được thành thực tuệ giác lanh lợi, hoặc nghe hoặc không nghe đều có thể như thật trả lời giống như Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa:

–Bạch Thế Tôn, có nhiều Đại Bồ-tát cầu học quả vị Giác ngộ cao tột nhưng ít người có thể như thật trả lời giống như các Đại Bồ-tát không thoái chuyển đã tu hoàn hảo về Trí địa hoặc chưa tu hoàn hảo về Trí địa mà vẫn an trụ.

Phật dạy Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy! Vì sao? Ít có Đại Bồ-tát được thọ ký tuệ thù thắng của địa không thoái chuyển như thế. Nếu có người được thọ ký như vậy thì đều có thể như thật trả lời như thế.

Này Thiện Hiện, nếu có thể như thật trả lời được thì nên biết Đại Bồ-tát ấy đã gieo căn lành lanh lợi, sáng suốt tuyệt đỉnh, trí tuệ đã tu rất là sâu rộng. Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian không thể nào trấn áp làm cho nó tan hoại, chắc chắn Đại Bồ-tát ấy đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa này Thiện Hiện, cho đến trong mộng, Đại Bồ-tát ấy cũng không ưa thích khen ngợi của bậc Thanh văn, Độc giác. Pháp

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

trong ba cõi cũng không khởi tâm ưa thích khen ngợi, mà thường quán các pháp ấy giống như mộng, như tiếng vang; nói rộng cho đến như thành Tâm hương. Mặc dầu quán sát như vậy, nhưng không chứng thật tế, nên biết Bồ-tát ấy có tướng không thoái chuyển.

Lại nữa này Thiện Hiện, nếu trong mộng, Đại Bồ-tát ấy thấy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác có vô lượng trăm ngàn ức triệu chúng cung kính vây quanh nghe pháp. Sau khi nghe pháp rồi, tất cả đều hiểu rõ ý nghĩa. Hiểu được ý nghĩa rồi thì tinh tấn tu hành pháp, theo pháp nhập vào Tam-ma-địa mà phát sinh hạnh tùy pháp. Nên biết Bồ-tát ấy có tướng không thoái chuyển.

Lại nữa này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát trong mộng thấy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đủ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, viên mãn trang nghiêm, luôn có ánh sáng một tầm chiếu sáng chung quanh cùng vô lượng chúng vọt lên hư không, hiện đại thần thông, nói pháp giải thoát, hóa làm vị hóa sĩ khiến đi đến vô lượng cõi Phật phương khác để làm Phật sự thì nên biết, Bồ-tát ấy có tướng không thoái chuyển.

Lại nữa này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát trong mộng thấy giặc cuồng loạn phá hoại xóm làng, hoặc thấy lửa nổi lên thiêu đốt làng mạc, hoặc thấy sư tử, hổ lang, thú dữ, rắn độc, bò cạp... muốn đến hại, hoặc thấy oan gia muối đến chặt đầu, hoặc thấy cha mẹ, anh em, chị em, vợ con, thân bằng quyến thuộc sắp qua đời, hoặc thấy bản thân mình bị lạnh nóng, đói khát và các khổ khác hành hạ, thấy những việc đáng sợ như vậy nhưng không kinh hãi, cũng không lo buồn, sau khi thức dậy, liền suy nghĩ: “Ba cõi không thật, đều như thấy trong mộng, khi ta đắc quả vị Giác ngộ cao tột sẽ nói cho hữu tình biết rằng: pháp trong ba cõi đều là hư vọng, giống như cảnh trong mộng thì nên biết, Bồ-tát ấy có tướng không thoái chuyển.

Lại nữa này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát ấy cho đến trong mộng thấy có các hữu tình ở địa ngục, bàng sinh, ngạ quỷ, liền suy nghĩ: “Ta hãy siêng năng tinh tấn tu hạnh Bồ-tát, mau hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột. Trong cõi Phật của ta, không có tên và cõi ác địa ngục, bàng sinh, ngạ quỷ” và sau khi thức dậy cũng nghĩ như vậy thì, Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát ấy khi thành Phật, ở nơi cõi Phật nào, nhất định không có cảnh ác. Vì sao? Vì các pháp ở trong

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

mộng hoặc khi thức đều không hai, không hai phần. Nên biết, Đại Bồ-tát ấy có tướng không thoái chuyển.

Lại nữa này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát trong mộng thấy lửa thiêu đốt các loài hữu tình trong địa ngục... hoặc thấy thiêu đốt thành ấp xóm làng, liền phát thệ nguyện: “Nếu tôi được thọ ký không thoái chuyển, sẽ chứng quả vị Giác ngộ cao tột thì nguyện lửa lớn này tức thời dập tắt, biến thành mát mẻ”, khi Bồ-tát phát nguyện như vậy rồi, trong mộng thấy lửa dập tắt ngay lập tức thì nên biết, vị ấy đã được thọ ký không thoái chuyển. Nếu sau khi Bồ-tát này nguyện mà trong mộng vẫn còn thấy lửa chưa dập tắt thì nên biết vị ấy chưa được thọ ký không thoái chuyển.

Lại nữa này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát ấy khi thức dậy, thấy lửa lớn nổi lên thiêu cháy các thành ấp, hoặc thiêu cháy xóm làng, liền nghĩ như vậy: “Trong mộng hoặc khi thức, ta từng thấy mình có các tướng hành trạng của địa không thoái chuyển, nhưng chưa rõ hư thật ra sao. Nếu những điều ta thấy là thật có thì nguyện lửa lớn dữ này tức thời dập tắt, biến thành mát mẻ”, Bồ-tát này đã phát nguyện chí thành tha thiết như vậy, bấy giờ lửa dữ liền bị dập tắt thì nên biết rằng vị ấy đã được thọ ký không thoái chuyển. Nếu Đại Bồ-tát này phát lời nguyện chí thành tha thiết như vậy mà lửa dữ vẫn còn, thì nên biết vị ấy chưa được thọ ký không thoái chuyển.

Lại nữa này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi thức thấy lửa thiêu đốt các thành ấp, hoặc thiêu đốt làng xóm liền nghĩ: “Ở trong mộng hoặc khi thức, ta từng thấy mình có tướng các hành trạng của địa không thoái chuyển. Nếu những điều ta thấy chắc chắn là thật có, nhất định sẽ chứng quả vị Giác ngộ cao tột thì nguyện lửa dữ này tức thời được dập tắt, biến thành mát mẻ.” Đại Bồ-tát ấy phát nguyện chí thành tha thiết như vậy xong mà khi ấy lửa dữ không tắt, lại cháy từ nhà này lan qua đến nhà khác, hoặc cháy từ xóm này lan đến xóm khác, cứ lần lượt như vậy, lửa kia mới tắt thì Đại Bồ-tát ấy tự mình biết rõ chắc chắn đã được thọ ký không thoái chuyển. Nhưng hữu tình nào bị cháy là do tạo tác và tăng trưởng nghiệp phá hoại chánh pháp. Do nghiệp ấy nên đầu tiên họ bị đọa vào đường ác, trải qua vô lượng kiếp chịu quả khổ thích đáng, nay sinh vào cõi người bị các tai ương khác. Hoặc do nghiệp này sẽ đọa vào đường ác trải qua vô

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

lượng kiếp bị quả báo khổ thích đáng, nay ở cõi người ít bị tai ương.

Lại nữa này Thiện Hiện, căn cứ theo những nhân duyên đã nói ở trên, thì biết đó là Đại Bồ-tát không thoái chuyền. Lại có vị thành tựu tương hành trạng khác thì biết đó là Đại Bồ-tát không thoái chuyền. Vì ông, ta sẽ phân biệt giải nói, ông nên lắng nghe, suy nghĩ thật kỹ.

Thiện Hiện thưa:

– Bạch Thế Tôn, cúi xin Ngài hãy nói.

Phật dạy Thiện Hiện:

– Nếu Đại Bồ-tát thấy có người nam hay người nữ bị loài phi nhân làm mê loạn, chịu các khổ não, không thể tránh xa được, liền nghĩ: “Nếu chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biết ta đã được ý lạc thanh tịnh thì thọ ký cho ta quả vị Giác ngộ cao tột không thoái chuyền. Nếu ta phát sinh tác ý thanh tịnh lâu dài cầu chứng quả vị Giác ngộ cao tột, lìa bỏ tác ý của Thanh văn, Độc giác, không lấy tác ý của Thanh văn, Độc giác mà cầu chứng quả vị Giác ngộ cao tột thì tương lai chắc chắn ta sẽ đắc quả vị Giác ngộ cao tột, đến tận cùng đời vị lai làm lợi ích an lạc cho các loài hữu tình. Nếu ở mươi phương thế giới thật có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nói pháp vi diệu, làm lợi ích cho các hữu tình thì chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đó không có điều gì không thấy, không việc gì không biết, không vấn đề nào mà không hiểu rõ và không pháp nào mà không chứng, hiện thấy biết những ưa thích khác nhau của tất cả hữu tình. Cúi xin chiếu giám lòng thành tha thiết của con. Nếu con thật sự có thể tu hạnh Bồ-tát, nhất định đạt được quả vị Giác ngộ cao tột, cứu giúp hữu tình ra khỏi sinh tử, thì xin cho người nam kia, hoặc người nữ này không bị loài phi nhân quấy nhiễu. Loài phi nhân nghe lời của con mà bỏ đi”, khi Đại Bồ-tát nói như vậy mà loài phi nhân kia không chịu đi thì nên biết, vì ấy chưa được thọ ký không thoái chuyền. Còn như khi Đại Bồ-tát ấy nói vậy mà loài phi nhân kia liền chịu đi thì nên biết rằng vị ấy đã được thọ ký không thoái chuyền.

Lại nữa này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát chưa tu hoàn hảo Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; chưa an trụ hoàn hảo về pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; chưa an trụ hoàn hảo về chân như cho đến cảnh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

giới chẳng thể nghĩ bàn; chưa an trụ hoàn hảo về Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; chưa tu học hoàn hảo về bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; chưa tu học hoàn hảo về bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; chưa tu học hoàn hảo về tám Giải thoát cho đến mười Biển xứ; chưa tu học hoàn hảo về pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyên; chưa tu học hoàn hảo về tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa, chưa nhập vào Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát; chưa tu hành đầy đủ tất cả pháp Phật, xa lìa phương tiện thiện xảo của Bồ-tát; chưa thoát khỏi sự náo loạn của các ma chưa hiểu biết rõ về những việc của ma, không tự lưỡng cẩn lành của mình đầy hay mỏng, khi học theo lời chí thành của Bồ-tát nói thì bị ác ma lừa gạt nhưng Đại Bồ-tát ấy thấy có người nam, người nữ đang bị loài phi nhân làm mê loạn, chịu nhiều khổ não, không thể tránh xa được, vội vàng nói quyết chắc rằng: “Ta đã được quá khứ chư Phật thọ ký quả vị Giác ngộ cao tột không thoái chuyển, nên khiến cho người nam, người nữ kia không bị loài phi nhân quấy nhiễu. Hãy theo lời ta mau mau bỏ đi.” Sau khi Đại Bồ-tát ấy nói như vậy bấy giờ ác ma bị lừa gạt, nên đến đuổi phi nhân bỏ đi. Vì sao? Vì oai lực của ác ma vượt trội hơn phi nhân kia, cho nên phi nhân bị ma ra lệnh, liền bỏ đi. Đại Bồ-tát thấy vậy vui mừng khôn xiết, suy nghĩ rằng: “Nay phi nhân bỏ đi là do oai lực của ta. Vì sao? Vì phi nhân nghe theo lời nguyễn của ta, liền thả người nam, người nữ kia ra, chứ không phải vì duyên cớ nào khác.” Đại Bồ-tát ấy không hay biết việc làm của ác ma, cho là do oai lực của chính mình mà vui mừng một cách sai lầm và ỷ vào đó mà khinh khi các Bồ-tát khác, nói rằng: “Ta đã được chư Phật quá khứ thọ ký quả vị Giác ngộ cao tột không thoái chuyển. Những lời nguyễn của ta phát ra đều không uổng phí. Các người chưa được chư Phật thọ ký, không nên bắt chước ta nói lời chắc chắn như vậy. Giả sử có cố mong cầu đi nữa thì cũng trống không, không có kết quả.” Vì Đại Bồ-tát ấy khinh chê các vị Bồ-tát khác, lầm ý có chút tài năng; vì đối với các công đức làm tăng trưởng nhiều tăng thượng mạn nên xa lìa quả vị Giác ngộ cao tột, không thể nào chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Đại Bồ-tát ấy vì không có sức phương tiện thiện xảo, vì sinh trưởng rất nhiều tăng thượng mạn, vì chê bai khinh miệt các Bồ-tát

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

khác, nên mặc dầu siêng năng tinh tấn nhưng lại rơi vào địa vị Thanh văn, Độc giác. Đại Bồ-tát ấy do phước đức mỏng manh nên làm việc gì hoặc nói lời chắc chắn nào cũng đều động đến việc ma. Đại Bồ-tát ấy không thể gần gũi cung kính cúng dường, tôn trọng khen ngợi bậc chân Thiện tri thức, không thể thỉnh hỏi hành tướng của các Bồ-tát không thoái chuyển, không thể học hỏi các sự nghiệp của quân ác ma làm. Do đó, bị ma trói buộc càng chặt chẽ hơn. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy từ lâu không tu hành Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cho đến vì xa lìa phương tiện thiện xảo nên bị ác ma lừa gạt. Cho nên, này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát nên biết rõ ràng về các việc làm của ác ma.

Lại nữa này Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát không tu hành lâu về Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, cho đến xa lìa phương tiện thiện xảo để bị ác ma lừa gạt và khuyên các Bồ-tát nên biết rõ ràng? Đó là có ác ma muốn lừa gạt nên dùng phương tiện hóa đủ các thứ hình tượng, đến chỗ Đại Bồ-tát nói như vầy: “Ôi thiện nam! Ông biết không? Chư Phật quá khứ đã từng thọ ký đại Bồ-đề cho ông; đối với quả vị Giác ngộ cao tột, ông quyết định sẽ được không thoái chuyển. Tên họ sai khác, cho đến bảy đời của chính ông, cha mẹ, anh em, chị em, thân bằng quyến thuộc của ông, tôi đều biết rõ. Ông sống ở xóm làng nào, ấp nào, thành nào, nước nào, phương nào; ông sinh trong ngôi sao nào, vua nào, giờ nào, ngày nào, tháng nào, năm nào...”

Như vậy, nếu ác ma thấy bẩm tánh của Bồ-tát nhu nhược, các cẩn chật chụp thì liền lừa gạt mà thọ ký rằng: “Đời trước, cẩn tánh ông đã từng như vậy rồi.”

Nếu thấy Bồ-tát bẩm tánh cang cường, các cẩn lanh lợi thì ác ma lừa gạt, thọ ký rằng: “Đời trước, cẩn tánh của ông cũng từng như vậy.”

Nếu thấy Bồ-tát ở nơi thanh vắng, thường đi khất thực, hoặc nhận một bữa ăn, hoặc ăn một lần, hoặc ăn một bát, hoặc ở bãi tha ma, hoặc ở nơi đất trống, hoặc ở dưới gốc cây, hoặc mặc y phẩn tảo, hoặc chỉ có ba y, hoặc thường ngồi không nằm, hoặc dùng đồ trải cũ, hoặc thiểu dục, hoặc hỷ túc, hoặc thích xa lìa, hoặc thích tịch định, hoặc đủ chánh niệm, hoặc đủ diệu tuệ, hoặc không trọng lợi dưỡng,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hoặc không quý tiếng khen, hoặc thích tiết kiệm, chân không thoa dầu, hoặc ít ngủ nghỉ, hoặc lìa bỏ trao cử, hoặc thích ít nói, hoặc thích lời hòa nhã, thấy các hạnh của Bồ-tát này rồi, ác ma liền dối gạt mà thọ ký rằng: “Đời trước ông cũng đã từng như vậy. Vì sao? Nay ông thành tựu công đức thù thắng như thế gian đều thấy, như vậy thì nhất định đời trước ông cũng có công đức thù thắng như vậy, nên vui mừng chứ không được khinh mình.”

Đại Bồ-tát ấy nghe ác ma này nói công đức quá khứ tương lai của mình và nói tên họ sai khác cùng với thân thuộc hiện tại của mình, nghe khen ngợi những cẩn lành thù thắng nên vui mừng khôn xiết mà sinh tăng thượng mạn, khinh miệt, chê bai, hủy nhục các Bồ-tát khác. Bấy giờ, ác ma biết Bồ-tát kia do ám độn, sinh tăng thượng mạn mà khinh miệt người khác, lại nói rằng: “Ông nhất định thành tựu công đức thù thắng. Quá khứ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã thọ ký cho ông đắc quả vị Giác ngộ cao tột, nhất định ông sẽ chứng đắc không thoái chuyển nêu hiện tại có tướng đẹp đẽ như vậy.”

Khi ấy, ác ma vì muốn quấy loạn Bồ-tát mà dối gạt, hiện làm hình tướng xuất gia, hoặc dối gạt hiện làm hình tướng tại gia, hoặc dối gạt hiện làm những hình tướng cha mẹ, anh em, chị em, thân hữu, Phạm chí, Sư chủ, Trời, Rồng, Dược-xoa, người, phi nhân... đến chỗ Bồ-tát này nói rằng: “Quá khứ, lâu xa, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã thọ ký đại Bồ-đề cho ông, đối với quả vị Giác ngộ cao tột, ông nhất định sẽ đắc không thoái chuyển. Vì sao? Vì ông đều có đầy đủ tướng trạng công đức của Đại Bồ-tát không thoái chuyển. Hãy tôn trọng mình chứ đừng nghi ngờ gì cả.” Nghe nói vậy, Bồ-tát này tâm thượng mạn càng kiên cố.

Thiện Hiện nên biết, như Ta đã nói về việc thật đắc các tướng hành trạng của Đại Bồ-tát không thoái chuyển thì Đại Bồ-tát này quả thật không có.

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát ấy bị ma khống chế, bị ma quấy nhiễu nên không được tự do. Vì sao? Vì đối với các tướng hành trạng của Đại Bồ-tát không thoái chuyển thì Đại Bồ-tát này thật chưa có; chỉ nghe danh tự và công đức của mình do ác ma dối gạt nói thì sinh tăng thượng mạn, khinh khi chê bai các Bồ-tát khác. Vì vậy, này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn đắc quả vị Giác ngộ cao tột

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thì nên biết rõ ràng về các việc làm của ác ma.

Lại nữa này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát bị ma khống chế, bị ma làm mê loạn, chỉ nghe danh tự đã vọng sinh chấp trước. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy trước chưa tu học Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa và vô lượng, vô biên Phật pháp khác. Do nhân duyên này làm cho ma có cơ hội. Đại Bồ-tát ấy không thể hiểu rõ hành tướng của uẩn ma, hành tướng của tử ma, hành tướng của Thiên ma, hành tướng của phiền não ma. Do đó mà làm cho ma tìm được cơ hội. Đại Bồ-tát ấy không thể hiểu rõ sắc uẩn, thọ uẩn, tướng uẩn, hành uẩn, thức uẩn và vô lượng pháp môn khác, cũng không hiểu rõ thật tướng danh tự của các pháp và hữu tình là vô tướng. Do đó làm cho ma tìm được cơ hội, dùng phương tiện để biến hóa, làm đủ thứ hình tướng nói với Đại Bồ-tát này rằng: “Sự tu hành và hạnh nguyện của ông đã viên mãn, sẽ đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Khi thành Phật, ông sẽ được danh hiệu tôn quý, công đức thù thắng như vậy.” Nghĩa là ác ma kia biết Bồ-tát này luôn luôn cầu nguyện: “Khi ta thành Phật sẽ được danh hiệu công đức như thế...”; rồi theo sự cầu nguyện ấy mà ác ma nói ra.

Khi ấy, Bồ-tát này lìa bỏ Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì không có phương tiện thiện xảo nên nghe ma nói liền suy nghĩ: “Người này thật kỳ lạ thay! Đã thọ ký cho ta sẽ được thành Phật với danh hiệu công đức đúng với điều mà ta luôn luôn mong cầu. Do đó biết rằng chư Phật quá khứ chắc chắn đã thọ ký đại Bồ-đề cho ta. Đối với quả vị Giác ngộ cao tột, nhất định ta sẽ đắc không thoái chuyển. Khi thành Phật, ta quyết định sẽ được danh hiệu tôn quý, công đức như vậy.”

Đại Bồ-tát ấy bị ma, quyến thuộc của ma, hoặc ác ma khống chế. Các Sa-môn... được ác ma thọ ký, nói danh hiệu thành Phật vào vị lai thì lòng kiêu mạn lại tăng lên như vầy: “Vào đời vị lai, ta nhất định sẽ thành Phật, đạt được danh hiệu công đức như vậy. Các Bồ-tát khác không bằng ta.”

Thiện Hiện nên biết, như Ta đã nói về các tướng hành trạng của Đại Bồ-tát không thoái chuyển đã đắc thì Đại Bồ-tát này chưa thành tựu, chỉ nghe ma nói hư danh thành Phật, liền sinh tâm kiêu mạn, khinh khi, chê bai chúng Đại Bồ-tát khác. Do có tâm kiêu mạn,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

khinh khi, chê bai các Đại Bồ-tát khác nên Đại Bồ-tát ấy lìa bỏ quả vị Giác ngộ cao tột. Đại Bồ-tát ấy xa lìa quả vị Giác ngộ cao tột vì không có phương tiện thiện xảo, vì bỏ bạn lành, vì luôn bị bạn ác chi phối nên rơi vào bậc Thanh văn, Độc giác.

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát ấy khi được thân này, trở lại đắc chánh niêm, chí thành sám hối, bỏ tâm kiêu mạn, luôn luôn gần gũi cúng dường, cung kính, tôn trọng khen ngợi bậc thiện hữu chân tịnh; vị ấy mặc dầu bị luân hồi sinh tử lâu dài nhưng sau đó nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa tu học lần lần, sẽ chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát ấy nếu được thân này mà không đắc chánh niêm, không sám hối, không bỏ tâm kiêu mạn, không thích gần gũi cúng dường, cung kính, tôn trọng khen ngợi bậc thiện hữu chân tịnh thì vị ấy nhất định bị luân hồi trong sinh tử dài lâu. Sau đó, mặc dầu có tinh tấn tu các nghiệp thiện nhưng cũng rơi vào bậc Thanh văn, Độc giác. Ví như Bí-sô cầu Thanh văn, nếu phạm một trong bốn trọng tội thì chẳng phải là Sa-môn, chẳng phải con dòng họ Thích-ca. Hiện tại, vị ấy nhất định không thể đắc quả Dự lưu... Bồ-tát vọng chấp hư danh cũng thế, chỉ nghe ma nói hư danh thành Phật, liền sinh tâm ngã mạn, khinh khi, chê bai các Đại Bồ-tát khác. Nên biết rằng tội này gấp vô lượng lần so với Bí-sô phạm bốn trọng tội kia. Giả sử Bí-sô kia bị phạm bốn trọng tội thì tội lỗi của Bồ-tát này hơn năm tội vô gián gấp vô lượng. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy thật không thành tựu công đức thù thắng, chỉ nghe ác ma nói hư danh thành Phật, liền tự kiêu mạn, khinh khi Bồ-tát khác, cho nên tội này hơn năm tội vô gián. Do đó nên biết, Đại Bồ-tát nào muốn chứng quả vị Giác ngộ cao tột nên biết rõ hoàn toàn những việc vi tế của ma như đã dùng danh hiệu hư dối... mà thọ ký như vậy.

Lại nữa này Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành xa lìa, nghĩa là ở ẩn nơi rừng núi, đầm vắng, đồng trống, ở nơi thanh vắng, ngồi tư duy. Khi ấy, có ác ma đến cung kính khen ngợi công đức về hạnh xa lìa mà nói như vậy: “Lành thay, Đại sĩ! Ngài có thể tu hạnh chánh xa lìa như vậy. Hạnh xa lìa này được tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều ca ngợi, được Thiên đế Thích, chư Thiên,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thần tiên... cùng nhau bảo vệ, cúng dường, tôn trọng. Ngài cứ ở đây, đừng đi nơi khác."

Thiện Hiện nên biết, Ta không khen ngợi các Đại Bồ-tát ở nơi thanh vắng, đồng trống, núi rừng, ngồi tư duy, tu hạnh xa lìa.

Bấy giờ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát phải tu những hạnh xa lìa nào khác hay sao mà Phật không khen ngợi công đức về hạnh xa lìa của vị ở nơi thanh vắng, đồng trống, núi rừng, không dùng ngựa cự tốt, ngồi yên tư duy?

Phật dạy Thiện Hiện:

–Các Đại Bồ-tát nếu ở núi rừng, đầm vắng, đồng trống, hoặc ở nơi thanh vắng, hoặc ở nơi thành ấp, xóm làng, thành phố ồn náo... thì chỉ có thể xa lìa phiền não nghiệp ác và các tác ý về Thanh văn, Độc giác. Còn ai hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa và tu các công đức thù thắng khác, thì đó mới gọi là hạnh chân chánh xa lìa Bồ-tát. Hạnh xa lìa này được tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác khen ngợi, được chư Phật Thế Tôn chỉ dạy, chúng Bồ-tát thường nên tu học. Bất cứ ngày đêm, nên chánh tư duy tinh tấn tu học pháp xa lìa này, đó gọi là Bồ-tát tu hành xa lìa. Hạnh xa lìa này không xen lẫn tác ý về Thanh văn, Độc giác, không xen tạp tất cả phiền não nghiệp ác, lìa ác ồn ào, hoàn toàn được thanh tịnh, khiến các Bồ-tát mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột, làm lợi ích an lạc cho hữu tình không gián đoạn.

Thiện Hiện nên biết, những người được ác ma khen ngợi ẩn nơi núi rừng đầm vắng đồng trống, nơi thanh vắng, không dùng ngựa cự tốt, ngồi yên tư duy, đó chẳng phải là hạnh chân chánh xa lìa của Bồ-tát. Vì sao? Vì hạnh xa lìa đó còn có ồn náo. Nghĩa là họ còn xen phiền não nghiệp ác, hoặc xen lẫn tác ý Thanh văn, Độc giác. Đại Bồ-tát Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không tinh cần, tín thọ tu học, không thể viên mãn trí Nhất thiết trí.

Thiện Hiện nên biết, có Đại Bồ-tát tuy thích tu hành pháp hạnh xa lìa mà ma khen ngợi nhưng có tâm kiêu mạn không thanh tịnh nên khinh miệt chê bai các chúng Đại Bồ-tát khác, đó là chúng Đại Bồ-tát mặc dầu ở thành ấp, xóm làng, đô thị, nhưng tâm thanh tịnh không xen tạp những phiền não nghiệp ác và tác ý Thanh văn, Độc

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

giác, tinh tấn tu học Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến trí Nhất thiết tướng, trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, thành thục các hữu tình, mặc dầu ở nơi ôn ào mà tâm vẫn tịch tĩnh, luôn tinh cần tu tập hạnh chân chánh xa lìa. Đối với chúng Đại Bồ-tát chân tịnh như vậy mà vị kia sinh tâm kiêu mạn khinh khi, chê bai, mắng chửi thì Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát ấy đã xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì không có phƯơng tiễn thiện xảo. Mặc dù họ ở đồng trống một trăm do-tuần, trong đó tuyệt đối không có cầm thú ác, rắn độc, giặc cướp, chỉ có quỷ thần, La-sát... dạo chơi, cư ngụ trong đó, dầu trải qua một năm, năm năm, mười năm cho đến trăm ngàn ức năm, hoặc hơn số đó nữa, tu hạnh xa lìa nhưng không biết rõ về hạnh chân chánh xa lìa, nghĩa là các chúng Bồ-đề tuy ở chỗ ôn ào mà tâm tịch tĩnh, tránh xa các phiền não nghiệp ác và các tác ý Thanh văn, Độc giác, phát tâm hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột.

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát tuy ở nơi đồng trống trải qua thời gian dài nhưng lại xen tạp tác ý Thanh văn, Độc giác, đối với hai địa ấy, tâm sinh đắm trước, nương theo pháp hai địa mà tu hạnh xa lìa, lại sinh tâm đắm chìm vào hạnh này thì họ mặc dầu tu hạnh xa lìa không thuận theo tâm của chư Phật.

Thiện Hiện nên biết, Ta khen ngợi hạnh chân chánh xa lìa của các Đại Bồ-tát nhưng các Bồ-tát đó hoàn toàn không thành tựu. Đối với hạnh chân tịnh xa lìa, họ cũng không thấy có hành tướng tương tự. Vì sao? Vì đối với hạnh xa lìa đó, họ không ưa thích, chỉ thích siêng năng tu hạnh xa lìa của Thanh văn, Độc giác.

Thiện Hiện nên biết, khi Đại Bồ-tát ấy tu hạnh xa lìa không thanh tịnh thì ma đến trên hư không, vui mừng khen ngợi, nói với Đại sĩ: “Lành thay! Lành thay! Ông có siêng năng tu hạnh chân chánh xa lìa. Hạnh xa lìa này được tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác khen ngợi. Ông siêng năng tinh tấn tu học hạnh này thì mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.”

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát ấy chấp vào pháp hạnh xa lìa của Nhị thừa tu tập cho là tối thắc nên khinh khi, chê bai những vị trụ Bồ-tát thừa, tuy ở nơi ôn náo nhưng tâm tịch tĩnh, thành tựu pháp lành. Lại nói với Bí-sô rằng: “Vì ấy không thể tu hạnh xa lìa, thân ở

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nơi ồn náo, tâm không tịch tĩnh, không thành tựu pháp lành.”

Thiện Hiện nên biết, đối với Đại Bồ-tát được Phật khen ngợi, trụ vào hạnh chân chánh xa lìa thì Đại Bồ-tát kia khinh khi, chê bai, nói là ở nơi ồn náo, tâm không tịch tĩnh, không siêng năng tu hạnh chân chánh xa lìa.

Đối với các Bồ-tát sống trong huyên náo mà chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không khen ngợi thì vị ấy lại tôn trọng, khen ngợi, nói là không ồn náo, tâm tịch tĩnh, có thể tu hành chân chánh hạnh xa lìa.

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát ấy đáng lẽ phải gần gũi cung kính cúng dường vị tu hành chân chánh hạnh xa lìa như Đức Thế Tôn, nhưng lại không gần gũi cung kính, cúng dường, mà ngược lại còn sinh tâm khinh miệt. Đối với kẻ nên xa lìa, không nên gần gũi cung kính, cúng dường, xem như bạn ác thì ngược lại gần gũi cúng dường, cung kính như thờ Thế Tôn.

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát ấy đã xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa vì không có phương tiện thiện xảo nên vọng sinh các phân biệt chấp trước. Vì sao? Vì người kia nghĩ: “Điều ta tu học là chân xa lìa, cho nên được loài phi nhân khen ngợi hộ niệm. Người ở nơi thành ấp mà thân tâm tán loạn thì ai sẽ hộ niệm, cung kính khen ngợi.” Đại Bồ-tát ấy do đó mà tâm nhiều kiêu mạn, khinh miệt các Đại Bồ-tát khác, nên phiền não nghiệp ác luôn luôn tăng trưởng.

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát ấy đối với chúng Đại Bồ-tát khác cho là Chiên-đồ-la ô uế. Mặc dầu tướng giống Đại Bồ-tát nhưng đó là giặc lớn trong trời, người, lừa gạt Trời, Người, A-tố-lạc... Thân vị ấy mặc pháp y của Sa-môn nhưng tâm luôn thích làm việc trộm cướp. Những người nào có tâm hướng đến Bồ-tát thừa thì không nên gần gũi, cung kính cúng dường, tôn trọng người ác đó. Vì sao? Vì bọn người này có tâm thượng mạn, bên ngoài giống Bồ-tát nhưng bên trong nhiều phiền não.

Cho nên này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát thật sự không xả bỏ trí Nhất thiết trí, không bỏ quả vị Giác ngộ cao tột, thâm tâm muốn cầu trí Nhất thiết trí, muốn đắc quả vị Giác ngộ cao tột, làm lợi ích an lạc các hữu tình thì không nên gần gũi, cung kính cúng dường, tôn trọng khen ngợi người ác đó.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thiện Hiện nên biết, các Đại Bồ-tát nên luôn tinh tấn tu sự nghiệp của mình, nhảm chán xa lìa sinh tử, không đắm ba cõi. Đối với bọn người Chiên-đồ-la giặc ác ấy phải luôn luôn phát sinh Từ, Bi, Hỷ, Xả với họ mà nghĩ như vậy: “Ta không nên gây ra những tội lỗi như các người ác kia đã gây. Giả sử gặp phải thất niêm như họ, thì nên biết rõ để mau diệt trừ.”

Cho nên, này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát muốn chứng quả vị Giác ngộ cao tột thì phải biết rõ ràng về các việc của ác ma, nên tinh tấn siêng năng tránh xa, diệt trừ những tội lỗi như Bồ-tát kia đã tạo, nên cần cầu quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát Tăng thượng ý lạc, muốn chứng quả vị Giác ngộ cao tột thì thường phải gần gũi cung kính, cúng dường, tôn trọng, khen ngợi bạn lành chân tịnh.

Bấy giờ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, những ai gọi là bạn lành chân tịnh của Đại Bồ-tát?

Phật dạy Thiện Hiện:

–Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác là bạn lành chân tịnh của Đại Bồ-tát. Tất cả chúng Đại Bồ-tát cũng là bạn lành chân tịnh của Đại Bồ-tát. Các Thanh văn và thiện sĩ khác có thể vì chúng Đại Bồ-tát giảng nói, khai thị, phân biệt rõ ràng những pháp môn tương ứng với Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa để dễ hiểu cũng là bạn lành chân tịnh của Đại Bồ-tát.

Lại nữa này Thiện Hiện, Bố thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa là những bạn lành chân tịnh của Bồ-tát. Bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo cũng là bạn lành chân tịnh của Bồ-tát. Bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng là bạn lành chân tịnh của Bồ-tát. Tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ cũng là bạn lành chân tịnh của Bồ-tát. Pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyễn là bạn lành chân tịnh của Bồ-tát. Bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân cũng là bạn lành chân tịnh của Bồ-tát. Tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa cũng là bạn lành chân tịnh của Bồ-tát. Năm loại mắt, sáu phép thần thông cũng là bạn lành chân tịnh của Bồ-tát. Mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng là bạn lành chân tịnh của Bồ-tát. Đại Từ, đại Bi,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đại Hỷ, đại Xả cũng là bạn lành chân tịnh của Bồ-tát. Pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả cũng là bạn lành chân tịnh của Bồ-tát. Trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng cũng là bạn lành chân tịnh của Bồ-tát. Đoạn trừ hẵn tất cả tập khí và sự tương tục của phiền não cũng là bạn lành chân tịnh của Bồ-tát. Tất cả hạnh của Đại Bồ-tát cũng là bạn lành chân tịnh của Bồ-tát. Quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật cũng là bạn lành chân tịnh của Bồ-tát.

Lại nữa này Thiện Hiện, Thánh đế khổ cho đến Thánh đế đạo là bạn lành chân tịnh của Bồ-tát. Tánh duyên khởi của các pháp cũng là bạn lành chân tịnh của Bồ-tát. Các chi duyên khởi cũng là bạn lành chân tịnh của Bồ-tát. Pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh là bạn lành chân tịnh của Bồ-tát. Chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn cũng là bạn lành chân tịnh của Bồ-tát.

Lại nữa này Thiện Hiện, Bố thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa là bậc thầy, là người dẫn đường, là ánh sáng, là ngọn đuốc, là ngọn đèn, là sự chiếu sáng, là sự hiểu rõ, là sự giác ngộ, là trí, là tuệ, là sự cứu giúp, là sự bảo hộ, là phòng, là nhà, là hòn đảo, là bến bờ, là chỗ quay về, là hướng đi, là cha, là mẹ của chúng Đại Bồ-tát.

Bốn Niệm trụ cho đến trí Nhất thiết tướng là bậc thầy, là người dẫn đường, là ánh sáng, là ngọn đuốc, là ngọn đèn, là sự chiếu sáng, là sự hiểu biết, là sự giác ngộ, là trí, là tuệ, là người cứu giúp, là người bảo hộ, là phòng, là nhà, là hòn đảo, là bến bờ, là chỗ quay về, là hướng đi, là cha, là mẹ của chúng Đại Bồ-tát.

Đoạn hẵn tất cả tập khí tương tục, tất cả hạnh của Đại Bồ-tát, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật cũng là bậc thầy, là người dẫn đường, là ánh sáng, là ngọn đuốc, là ngọn đèn, là sự chiếu sáng, là sự hiểu biết, là sự giác ngộ, là trí, là tuệ, là người cứu giúp, là người bảo hộ, là phòng, là nhà, là hòn đảo, là bến bờ, là chỗ quay về, là hướng đi, là cha, là mẹ của chúng Đại Bồ-tát.

Lại nữa này Thiện Hiện, Thánh đế khổ cho đến Thánh đế đạo là bậc thầy, là người dẫn đường, là ánh sáng, là ngọn đuốc, là ngọn đèn, là sự chiếu sáng, là sự hiểu biết, là sự giác ngộ, là trí, là tuệ, là người cứu giúp, là người bảo hộ, là phòng, là nhà, là hòn đảo, là bến

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

bờ, là chỗ quay về, là hướng đi, là cha, là mẹ của chúng Đại Bồ-tát.

Tánh duyên khởi và các chi duyên khởi của các pháp cũng là bậc thầy, là người dẫn đường, là ánh sáng, là ngọn đuốc, là ngọn đèn, là sự chiếu sáng, là sự hiểu biết, là sự giác ngộ, là trí, là tuệ, là người cứu giúp, là người bảo hộ, là phòng, là nhà, là hòn đảo, là bến bờ, là chỗ quay về, là hướng đi, là cha, là mẹ của chúng Đại Bồ-tát.

Pháp không bên trong cho đến pháp không tánh tự tánh cũng là bậc thầy, là người dẫn đường, là ánh sáng, là ngọn đuốc, là ngọn đèn, là sự chiếu sáng, là sự hiểu biết, là sự giác ngộ, là trí, là tuệ, là người cứu giúp, là người bảo hộ, là phòng, là nhà, là hòn đảo, là bến bờ, là chỗ quay về, là hướng đi, là cha, là mẹ của chúng Đại Bồ-tát.

Chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn cũng là bậc thầy, là người dẫn đường, là ánh sáng, là ngọn đèn, là ngọn đuốc, là sự chiếu sáng, là sự hiểu rõ, là sự giác ngộ, là trí, là tuệ, là người cứu giúp, là người bảo hộ, là phòng, là nhà, là hòn đảo, là chỗ quay về, là hướng đi, là cha, là mẹ của chúng Đại Bồ-tát.

Vì sao? Vì tất cả chư Phật Thế Tôn ở quá khứ, vị lai, hiện tại đều lấy Bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, nói rộng từ chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn là bậc thầy, là người dẫn đường, là ánh sáng, là ngọn đuốc, là ngọn đèn, là sự chiếu sáng, là sự hiểu biết, là sự giác ngộ, là trí, là tuệ, là người cứu giúp, là người bảo hộ, là phòng, là nhà, là hòn đảo, là bến bờ, là chỗ quay về, là hướng đi, là cha, là mẹ. Vì sao? Vì tất cả chư Phật Thế Tôn trong quá khứ, vị lai và hiện tại đều sinh trưởng từ Bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, nói rộng từ chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn.

Cho nên này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát tăng thượng ý lạc, muốn chứng quả vị Giác ngộ cao tột, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật thì nên học Bố thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nói rộng từ chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn.

Đại Bồ-tát ấy đã học Bố thí ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn. Lại phải dùng bốn Nhiếp pháp để nghiệp hóa các hữu tình.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Những gì là bốn? Một là Bố thí, hai là Ái ngữ, ba là Lợi hành, bốn là Đồng sự. Do Ta quán nghĩa này nên nói: “Tất cả Bố thí ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn là bậc thầy, là người dẫn đường, nói rộng cho đến là cha, là mẹ của chúng Đại Bồ-tát.

Cho nên này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát muốn đạt sự tu hành không lệ thuộc vào người khác chỉ dạy, muốn an trụ không lệ thuộc vào người khác chỉ dạy, muốn đoạn trừ tất cả sự nghi ngờ của hữu tình, muốn làm viên mãn tất cả sự mong cầu của hữu tình, muốn làm nghiêm tịnh cõi Phật, muốn đem lại sự thành tựu cho hữu tình thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì ở trong kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, nói rộng pháp mà Đại Bồ-tát nên học. Tất cả chúng Đại Bồ-tát đều phải siêng năng tu học kinh này.

